

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành

Để phổ biến, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền cấp tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 7 năm 2023 như sau:

I. TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Nghị quyết số 376/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

II. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Hiện nay, việc thực hiện chế độ đối với các vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao của tỉnh được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, Thông tư số 61/2018/TT-BTC đã được thay thế bởi Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao và giao: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành*".

2. Mục đích ban hành văn bản

Tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện lập dự toán và chi chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh góp phần kịp thời động viên, khích lệ, tạo động lực để đội ngũ cán bộ, viên chức, huấn luyện viên, vận động viên yên tâm công tác, hăng say tập luyện, cống hiến, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đặc biệt là thúc đẩy thể thao thành tích cao của tỉnh phát triển mạnh mẽ hơn.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA VĂN BẢN

Nghị quyết gồm 05 điều, với nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

a) Nội dung chi và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng:

- Mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; vận động viên khuyết tật, gồm:

+ Đội tuyển tỉnh: 240.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung huấn luyện*); 320.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung thi đấu*).

+ Đội tuyển trẻ tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung huấn luyện*); 240.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung thi đấu*).

+ Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh: 130.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung huấn luyện*); 220.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung thi đấu*).

+ Đội tuyển cấp huyện: 130.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung huấn luyện*); 220.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung thi đấu*).

+ Đội tuyển năng khiếu cấp huyện: 130.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung huấn luyện*); 220.000 đồng/người/ngày (*trong thời gian tập trung thi đấu*).

(*Vận động viên, huấn luyện viên tham gia giải thể thao quần chúng cấp quốc gia; vận động viên, huấn luyện viên các đội tuyển của ngành Giáo dục và Đào tạo tham gia tập huấn và thi đấu các giải vô địch và Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc được hưởng chế độ như đội tuyển trẻ cấp tỉnh*).

- Đối với vận động viên, huấn luyện viên Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao trong thời gian tập luyện, huấn luyện và vận động viên, huấn luyện viên các lớp năng khiếu thể thao nghiệp dư nâng cao của tỉnh (trừ ngày lễ, tết):

+ Vận động viên được phong cấp kiện tướng, cấp I; Vận động viên đội Bóng chuyền hạng A1, đội mạnh: 175.000 đồng/người/ngày.

+ Vận động viên không có đẳng cấp: 130.000 đồng/người/ngày.

+ Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện: 150.000 đồng/người/ngày.

- Vận động viên, huấn luyện viên các lớp năng khiếu thể thao nghiệp dư nâng cao của tỉnh, thời gian hưởng tối đa không quá 03 ngày/tuần:

+ Vận động viên: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Huấn luyện viên: 100.000 đồng/người/ngày.

b) Nội dung và mức chi hỗ trợ, ưu đãi đối với vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích cao khi thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, khu vực, quốc tế:

- Vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia:
 - + Vận động viên kiện tướng: 2,5 lần mức lương cơ sở/tháng.
 - + Vận động viên dự bị kiện tướng và cấp I: 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng.
- Vận động viên đạt huy chương vàng Đại hội thể dục thể thao toàn quốc, phá kỷ lục quốc gia, đạt huy chương vàng Đại hội thể dục thể thao Đông Nam Á (Seagame), vô địch Đông Nam Á trở lên: hỗ trợ 3,0 lần mức lương cơ sở/tháng trong 12 tháng kể từ sau khi có quyết định hoặc giấy chứng nhận thành tích.
- Hỗ trợ sinh hoạt phí dành cho vận động viên được Tổng cục Thể dục thể thao triệu tập tập trung, tập huấn đội dự tuyển quốc gia, tuyển trẻ quốc gia; Vận động viên có nhiều cống hiến thành tích thể thao cho tỉnh trong thời gian vừa tham gia tập luyện, thi đấu vừa tham gia học tập tích lũy hệ đại học chuyên ngành thể dục thể thao: 50.000 đồng/người/ngày (trừ ngày nghỉ lễ, tết và chủ nhật).
- Chế độ thưởng đối với đội bóng đá chuyên nghiệp:
 - + Thưởng cho mỗi trận thắng khi thi đấu tại giải hạng nhất quốc gia, giải vô địch quốc gia (V.League): 50.000.000 đồng/trận.
 - + Thưởng khi đạt thăng hạng thi đấu vô địch quốc gia (V.League) là 500.000.000 đồng.
- Chế độ thưởng đối với đội bóng đá nhi đồng của tỉnh tham dự thi đấu vòng chung kết toàn quốc; đội bóng chuyên nữ đội mạnh của tỉnh tham dự giải quốc gia:
 - + Thưởng cho mỗi trận thắng trước vòng Bán kết: 50.000.000 đồng/trận.
 - + Thưởng cho trận thắng vòng Bán kết: 100.000.000 đồng/trận.
 - + Thưởng khi giành giải Vô địch là 300.000.000 đồng.
 - + Thưởng cho vận động viên của tỉnh giành huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng tại các giải thi đấu quốc tế, ngoài các chế độ thưởng của Trung ương, được tỉnh thưởng thêm bằng 30% mức thưởng của Trung ương.

Thứ hai, quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh

a) Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, giải thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh:

- Tiền ăn của Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải trong quá trình tổ chức giải: 150.000 đồng/người/ngày.
- Tiền làm nhiệm vụ:
 - + Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các tiểu ban: 95.000 đồng/người/ngày.
 - + Thành viên tiểu ban chuyên môn: 70.000 đồng/người/ngày.

- + Giám sát, trọng tài chính: 70.000 đồng/người/ngày.
- + Thư ký, trọng tài khác: 60.000 đồng/người/ngày.
- + Công an, y tế; lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 50.000 đồng/người/ngày.

- Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ tại Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh:

- + Người tham gia huấn luyện: 35.000 đồng/người/ngày.
- + Người tham gia tổng duyệt (tối đa 02 buổi): 45.000 đồng/người/ngày.
- + Người tham gia biểu diễn chính thức: 80.000 đồng/người/ngày.
- + Giáo viên quản lý, hướng dẫn: 70.000 đồng/người/ngày.

b) Mức chi đối với đại hội thể dục thể thao, giải thể thao do cấp huyện, ngành và cơ sở tổ chức tùy theo điều kiện kinh phí của cấp huyện, ngành và cơ sở nhưng không vượt quá 75% chế độ quy định của cấp tỉnh đối với cấp huyện, ngành và không vượt quá 50% chế độ quy định của cấp tỉnh đối với cấp cơ sở.

IV. HIỆU LỰC THI HÀNH VĂN BẢN

Nghị quyết số 376/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2023.

(Kèm theo Nghị quyết số 376/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)./. Heed

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Thắng